

HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG THAM GIA GIÁO DỤC LỐI SỐNG CHO HỌC SINH LỚP 1 TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÌNH TIÊN HOÀNG, HỒNG BÀNG, HẢI PHÒNG

NGUYỄN THỊ VÂN ANH*

Ngày nhận bài: 10/06/2017; ngày sửa chữa: 12/06/2017; ngày duyệt đăng: 14/06/2017.

Abstract: It is of great importance to mobilize the whole community to educate the lifestyle for first grade students, helping improve the quality of education in schools. The article mentions situation of mobilizing community in lifestyle education for student grade 1 at Dinh Tien Hoang Primary School, Hong Bang district, Hai Phong city. Also, the article proposes measures to promote the role of community in lifestyle education for student grade 1 at the school.

Keywords: Mobilize, community, lifestyle education, student grade 1.

1. Đặt vấn đề

Đạo đức, lối sống là phẩm chất quan trọng nhất của nhân cách, là nền tảng xây dựng thế giới tâm hồn của con người. Lớp 1 là lớp học đầu tiên của cấp học tiểu học, là nền tảng cho việc hình thành và phát triển nhân cách con người. Cho nên trong việc giáo dục lối sống (GDLS) cho học sinh (HS) cần được tổ chức một cách thận trọng, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao và bền vững của xã hội phát triển. Bởi vì độ tuổi của các em còn rất nhỏ, vừa thay đổi môi trường học tập từ mẫu giáo lên tiểu học, các em dễ dàng học tập được những điều tốt đẹp nhưng cũng rất dễ nhiễm những thói hư, tật xấu do tác động từ bên ngoài.

Công tác huy động các nguồn lực từ cộng đồng tham gia vào giáo dục đạo đức, lối sống cho HS đã được quan tâm rất lớn. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục, công tác huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1 chưa được chặt chẽ, chưa tận dụng tối đa các nguồn lực,...

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục lối sống HS lớp 1

2.1.1. **Khái niệm.** Lối sống liên quan và ảnh hưởng đến mục đích sống, có liên quan đến mức sống và chất lượng sống, gắn liền với trình độ kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội của con người và với mối quan hệ với các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, giữa nhà nước và nhân dân, giữa thành thị và nông thôn, giữa lao động trí óc và lao động chân tay. Có thể hiểu: lối sống là toàn bộ những hình thức hoạt động nâng cao trình độ hiểu biết, học vấn để hoàn thiện đạo đức và trí tuệ, tiếp thu những giá trị tinh thần, biến các giá trị văn hóa thành bộ phận khăng khít trong sinh hoạt hàng ngày trở thành những cơ sở cho những tiêu chuẩn hành vi phù hợp với các chuẩn mực xã hội [1].

Như vậy, GDLS cho HS lớp 1 là quá trình giáo dục được tổ chức có mục đích, có kế hoạch, hệ thống nhằm chuyển hóa một cách tích cực, tự giác các chuẩn mực lối

sống thành nhận thức, tình cảm, niềm tin, thái độ, hành vi và thói quen phù hợp với yêu cầu chuẩn mực xã hội cho HS lớp 1.

2.1.2. **Mục đích, ý nghĩa của hoạt động GDLS cho HS lớp 1.** GDLS ở bậc tiểu học nhằm hình thành lối sống tiết kiệm, có trách nhiệm, biết chia sẻ, được thể hiện ra bên ngoài bằng các hành vi chuẩn mực, có văn hóa. Trong quá trình tổ chức các hoạt động GDLS cho HS lớp 1 chủ yếu nhằm giúp HS: - Học cách hòa nhập cuộc sống nhà trường, xã hội; - Học cách tự phục vụ; - Học cách cư xử với ông bà, cha mẹ, anh chị em, thầy cô, bạn bè, nhân viên trong trường; - Học lối sống có trách nhiệm, tiết kiệm, chia sẻ.

2.1.3. **Nội dung hoạt động GDLS cho HS lớp 1.** Lớp 1 là lớp đầu tiên của bậc học phổ thông, HS vừa chuyển từ bậc học mầm non lên tiểu học nên các em còn nhiều ngỡ ngàng chưa quen nếp sinh hoạt, học tập và lối sống. Vì thế, nhà trường cần GDLS cho các em để các em thích ứng với điều kiện học tập mới. Các nội dung GDLS cho HS lớp 1 bao gồm các chủ đề như: Thực hiện được các yêu cầu của HS lớp 1; Thực hiện được các kĩ năng và cách ứng xử với sách vở, đồ dùng học tập; Nhận thức và ứng xử với thầy cô giáo, nhà trường; Nhận thức và ứng xử với bạn bè trong lớp; Nhận thức và ứng xử với ông bà, bố mẹ; Nhận thức và ứng xử với anh chị em; Có được các kĩ năng khi đi tham quan cùng bạn; Nhận thức và tôn trọng cán bộ, công nhân viên trong trường; Nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường lớp học; Có khả năng tự phục vụ; Biết cách xử lí tình huống khi gặp trở ngại; Biết chia sẻ, hợp tác; Nhận thức và ứng xử khi đi chơi cùng bố mẹ; Nhận thức được các quy tắc giao thông; Biết ứng xử với bản thân [2; tr 8].

2.2. Huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1

Nhằm nâng cao chất lượng Giáo dục tiểu học nói chung và chất lượng GDLS cho HS lớp 1 nói riêng, cần tiến hành

* Trường Tiểu học Đình Tiên Hoàng, Hồng Bang, Hải Phòng

huy động sự tham gia của cộng đồng bởi hiệu quả hoạt động GDLS không thể chịu tác động cũng như trách nhiệm của riêng nhà trường mà cần có sự chung tay, giúp đỡ, phối hợp của cộng đồng xã hội, đặc biệt là gia đình HS.

Nội dung chính của huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1 là để tạo ra các nguồn lực phục vụ việc xây dựng một môi trường giáo dục tốt nhất, chăm lo sự nghiệp giáo dục, chăm lo GDLS cho HS như:

- Huy động toàn xã hội tham gia thực hiện mục tiêu, nội dung GDLS cho HS lớp 1, tạo sự đồng thuận về nhận thức, tư tưởng, hành động của từng gia đình, cộng đồng dân cư; các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng, các tổ chức xã hội trong và ngoài nước đối với sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ ở lứa tuổi tiểu học.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm và sự tham gia của toàn dân đối với giáo dục, vận động toàn dân chăm sóc thế hệ trẻ, phối hợp chặt chẽ giữa giáo dục trong và ngoài nhà trường với giáo dục ngoài xã hội, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

- Đa phương hóa các nguồn lực dành cho GDLS: Huy động và tổ chức toàn xã hội đóng góp nhân lực - tài lực - vật lực cho sự phát triển giáo dục.

- Tiếp tục cụ thể hóa, thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xã hội hóa giáo dục.

2.3. Thực trạng huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1 Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng

Trong việc nghiên cứu thực trạng huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1, chúng tôi đã tiến hành điều tra bằng bảng hỏi đối với 340 người trong đó 110 cán bộ quản lý, giáo viên Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng và 230 người thuộc lực lượng xã hội (chủ yếu là cha mẹ HS, ngoài ra còn có cán bộ quản lý chính quyền, Hội Phụ nữ, Hội Khuyến học,...) trên địa bàn quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng trong tháng 1 và 2 năm 2017, kết quả thu được như sau:

2.3.1. Nhận thức của cán bộ giáo viên và các lực lượng xã hội về GDLS cho HS lớp 1

Đa số cán bộ, giáo viên và các lực lượng xã hội đều cho rằng, nội dung GDLS cho HS lớp 1 đều ở mức rất cần thiết dao động từ 2,55-2,76 (các mức độ: Cần thiết 3 điểm; tương đối cần thiết 2 điểm; không cần thiết 1 điểm) và cán bộ giáo viên có nhận thức về sự cần thiết này cao hơn so với lực lượng xã hội. Các nội dung nhận thức của HS về văn hóa ứng xử với thầy cô giáo và phụ huynh cho là cần thiết nhất trong giáo dục giá trị sống giao tiếp và ứng xử với người lớn một cách lễ phép là hết sức quan trọng. Tiếp đến là cách ứng xử với bản thân và khả năng tự phục vụ mình xếp thứ 3 và 4. Rồi sau đó là nhận thức đến những vấn đề bảo vệ môi

trường, ứng xử đúng mực với những tình huống xảy ra trong môi trường xã hội mà các em sẽ gặp phải,...

2.3.2. GDLS cho HS lớp 1 Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng

Nội dung “*Nhận thức và ứng xử với ông bà, bố mẹ*” và “*Nhận thức và ứng xử với thầy cô giáo, nhà trường*” được thực hiện thường xuyên nhất với thứ bậc đúng vị trí thứ nhất (2,15) và thứ hai (2,11) (các mức độ: Thường xuyên - 3 điểm; Đôi khi - 2 điểm; Chưa thực hiện - 1 điểm) vì việc HS thể hiện sự lễ phép với người lớn sẽ được giáo dục đầu tiên và được thực hiện một cách thường xuyên mỗi ngày nên sẽ được khắc sâu và mang lại hiệu quả cao hơn. Với nội dung “*Thực hiện được các kĩ năng và cách ứng xử với sách vở, đồ dùng học tập*” xếp ở vị trí thứ 15, mặc dù hàng ngày các em sử dụng sách vở thường xuyên nhưng có rất nhiều thứ làm sao nhãng nên hiệu quả giáo dục chưa cao.

2.3.3. Triển khai các nội dung huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1

Các nội dung huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS được cán bộ, giáo viên, lực lượng xã hội đánh giá mới dùng lại ở mức độ tương đối thường xuyên bởi điểm trung bình cao nhất của việc thực hiện này chỉ đạt được 2.90/4 điểm. Nội dung thực hiện thường xuyên nhất này chính là việc giáo viên chủ nhiệm “*trao đổi với phụ huynh HS và cộng đồng về nội dung GDLS cho HS*” xếp thứ bậc 1. Nội dung xếp thứ hai là “*Giáo dục thái độ, động cơ học tập*” cho HS với điểm trung bình là 2,83 điểm (các mức độ: Thường xuyên - 3 điểm; Đôi khi - 2 điểm; Chưa thực hiện - 1 điểm). Tuy nhiên, trong các nội dung vẫn còn một vài nội dung có số lượng ý kiến đánh giá rằng ít khi hoặc chưa được thực hiện tương đối nhiều với điểm trung bình thấp như “*Xây dựng nền nếp học tập*” “*Theo dõi, đánh giá việc thực hiện lối sống của HS*” và nội dung “*trao đổi về các hoạt động của HS ngoài xã hội*”. Như vậy có thể thấy, còn nhiều nội dung nhà trường chưa làm tốt công tác huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1.

2.4. Các biện pháp huy động cộng đồng tham gia GDLS cho HS lớp 1 Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng - TP. Hải Phòng

2.4.1. Tạo sự đồng thuận, thống nhất giữa giáo viên và phụ huynh HS về quan điểm, mục tiêu, kế hoạch GDLS cho HS lớp 1:

Mục tiêu. Bất cứ nhà trường nào muốn hoạt động hiệu quả và đạt được mục tiêu chung GDLS cho HS thì đều phải thống nhất được quan điểm, mục tiêu và xây dựng được kế hoạch giáo dục. Thực hiện biện pháp nhằm tạo ra sự đồng thuận giữa nhà trường và phụ huynh HS trong GDLS cho HS lớp 1 để các em đạt được hiệu quả tối đa, không bị khập khiễng.

Nội dung: - Giáo viên và phụ huynh HS cùng xác định mục tiêu GDLS cho HS lớp 1 bao gồm: + Học cách hòa nhập cuộc sống nhà trường, xã hội; + Học cách tự phục vụ; + Học cách cư xử với ông bà, cha mẹ, anh chị em, thầy cô, bạn bè, nhân viên trong trường; + Học lối sống có trách nhiệm, tiết kiệm, chia sẻ; - Thống nhất về kế hoạch GDLS: Nội dung kế hoạch phải xác định được tầm quan trọng của công tác GDLS và sự cần thiết khách quan của việc thống nhất, đồng thuận giữa giáo viên và các phụ huynh HS. Xác định nội dung GDLS, các biện pháp giáo dục và hình thức GDLS mà phía gia đình cần tham gia để GDLS cho HS; - Thống nhất về cách thức và nội dung trao đổi thông tin, về cách kiểm tra, đánh giá đạo đức, lối sống HS. Tổng kết rút kinh nghiệm thực hiện công tác phối hợp, tạo sự đồng thuận.

2.4.2. Tập huấn giáo viên về nội dung, phương pháp GDLS dành cho HS lớp 1

Mục tiêu. Tổ chức tập huấn giáo viên về nội dung, phương pháp GDLS dành cho HS lớp 1... giúp trang bị cho đội ngũ giáo viên tiểu học nói chung và giáo dục lớp 1 nói riêng những tri thức khoa học về nội dung GDLS cũng như các phương pháp để truyền tải các nội dung đó.

Nội dung: - Kế hoạch tập huấn giáo viên về nội dung, phương pháp GDLS dành cho HS lớp 1 của nhà trường cần xác định rõ nội dung tập huấn về nội dung GDLS, các phương pháp GDLS cho HS lớp 1; - Đổi mới nội dung, chương trình tập huấn giáo viên về nội dung, phương pháp GDLS dành cho HS lớp 1 theo hướng tinh gọn, thiết thực, gắn với thực tiễn và hiệu quả giáo dục; - Căn cứ vào tình hình thực tế của đội ngũ giáo viên tiểu học cũng như đội ngũ giáo viên lớp 1,... của nhà trường, cần chú ý cầu đảo tạo, bồi dưỡng, tập huấn của giáo viên để xây dựng kế hoạch tập huấn ngắn hạn, dài hạn phù hợp.

2.4.3. Phổ biến cho phụ huynh HS về nội dung, phương pháp GDLS, xác định nhiệm vụ của mỗi nhân vật:

Mục tiêu. Thực hiện biện pháp nhằm giúp cho phụ huynh HS hiểu và thực hiện được các nội dung và phương pháp GDLS, nhận thức được vai trò, nhiệm vụ của mình trong GDLS, tạo nên sự thống nhất chặt chẽ giữa môi trường giáo dục nhà trường với môi trường giáo dục gia đình để GDLS cho HS lớp 1. Từ đó, kích thích, thúc đẩy quá trình rèn luyện kỹ năng sống cho HS lớp 1.

Nội dung: - Tổ chức các hội nghị liên tịch để quán triệt và bàn bạc chỉ đạo việc phổ biến các nội dung và phương pháp GDLS cho phụ huynh HS; - Thông qua các buổi họp phụ huynh HS định kì: Đây là hình thức được sử dụng rộng rãi và phổ biến của trường Tiểu học; - Thăm gia đình HS: là hình thức phổ biến được sử dụng rộng rãi và có hiệu quả tới từng HS; - Mời phụ huynh HS tới trường: Hình thức này được sử dụng để phổ biến cho phụ huynh HS khi họ vắng

mặt tại các buổi họp phụ huynh hoặc có sự chệch hướng giữa nhà trường và gia đình trong GDLS cho HS lớp 1; - Viết sổ liên lạc, sổ ghi chép của phụ huynh HS: Đây là phương tiện để trao đổi thông tin hai chiều giữa nhà trường với gia đình HS; - Trao đổi thư từ hoặc gọi điện thoại với phụ huynh HS. Đây cũng là biện pháp phổ biến tốt nhưng thường sử dụng khi thật cần thiết và đột xuất; - Qua ban phụ huynh của lớp hay hội phụ huynh HS ở trường.

2.4.4. Huy động sự tham gia của các bậc phụ huynh và xã hội nhằm tăng cường điều kiện thực hiện GDLS cho HS lớp 1:

Mục tiêu. Các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kĩ thuật dạy học và giáo dục là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng rất nhiều đến hiệu quả hoạt động giáo dục. Việc nhà trường huy động sự tham gia của các bậc phụ huynh và xã hội nhằm tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện là mong muốn hoạt động GDLS cho HS lớp 1 được thực hiện một cách có hiệu quả.

Nội dung: - Khai thác, huy động nguồn tài chính của cộng đồng thông qua các biện pháp vận động sự hỗ trợ của địa phương từ ngân sách, từ các dự án, chương trình; từ sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng, đóng góp của phụ huynh HS để trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động GDLS; - Huy động, khai thác nguồn nhân lực hiện có của địa phương bao gồm nhân lực từ cơ quan, ban ngành, tổ chức xã hội đóng trên địa bàn quận Hồng Bàng đóng góp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ dạy học và giáo dục của nhà trường.

2.4.5. Phối hợp các lực lượng giáo dục tham gia GDLS cho HS lớp 1

Mục tiêu. Ngay từ đầu năm học, nhà trường cần chủ động cùng với các lực lượng xã hội trên địa bàn xác định những nội dung cơ bản trong phối hợp với nhau để GDLS cho HS cũng như xây dựng môi trường văn hóa - xã hội an toàn, lành mạnh trên địa bàn phường. Việc làm này sẽ giúp nhà trường, các lực lượng giáo dục chủ động, có kế hoạch trong việc thực hiện các nội dung GDLS đã được xác định nhằm mang lại hiệu quả cao.

Nội dung: - *Xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện giữa nhà trường - gia đình - xã hội.* Trên cơ sở các nội dung và biện pháp đã được bàn luận, thống nhất trong buổi họp đầu năm, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với gia đình và các đoàn thể, tổ chức xã hội trong GDLS; - *Nội dung phối hợp giữa nhà trường với các lực lượng giáo dục:* + Phối hợp trong GDLS: + Phối hợp trong giáo dục kĩ năng sống; + Phối hợp trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

(Xem tiếp trang 36)

KT, ĐG kết quả học tập của NH theo tiếp cận NL là phương pháp công hiệu. Ở phương pháp này, ND đã xây dựng kế hoạch KT, ĐG NL hành động của NH trên cơ sở tổng kết của các đánh giá thành phần, đó là KT, ĐG NL chuyên môn, KT, ĐG NL phương pháp, KT, ĐG NL xã hội và KT, ĐG NL cá thể làm luận chứng khoa học cho việc KT, ĐG theo tiếp cận NL. □

Tài liệu tham khảo

[1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

[2] Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[3] Lê Khánh Bằng (2012). *Phương pháp học đại học hiệu quả*. NXB Đại học Sư phạm.

[4] Nguyễn Hữu Lộc và các tác giả (2014). *Chương trình đào tạo tích hợp: từ thiết kế đến vận hành*. NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[5] Trần Khánh Đức (2014). *Lí luận và phương pháp dạy học hiện đại*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[6] Nguyễn Công Khanh - Đào Thị Oanh (2015). *Giáo trình kiểm tra, đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.

[7] Đoàn Thị Minh Trinh (đồng chủ biên; 2012). *Thiết kế và phát triển chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

Tạo hứng thú nghiên cứu khoa học...

(Tiếp theo trang 32)

trọng trong việc tạo nên sân chơi, nơi giao lưu, trao đổi về NCKH. Bên cạnh phát động các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, Đoàn Thanh niên cần thúc đẩy các phong trào NCKH bằng nhiều hình thức như: định hướng xây dựng các câu lạc bộ, các buổi sinh hoạt chuyên đề liên quan NCKH giúp SV trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực NCKH, nghe ý kiến chuyên gia về NCKH.

Để hoạt động NCKH của SV trở thành nền nếp và đạt hiệu quả cao, cần có chủ trương, cơ chế, chính sách, điều kiện cơ sở vật chất, sự giảng dạy tận tình, hướng dẫn chu đáo của đội ngũ giảng viên môn *Phương pháp NCKH* và tất cả các môn học trong chương trình. Qua đó, từng bước giúp SV Trường Đại học Nội vụ Hà Nội nâng cao HT NCKH, coi đó như một nhu cầu không thể thiếu trong quá trình học tập, rèn luyện tại Nhà trường. Đó chính là một định hướng đúng đắn đáp ứng xu hướng đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT của nước ta hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên, 1997). *Tâm lí học đại cương*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[2] Phan Ngọc Liên (chủ biên, 1983). *Gây hứng thú học tập Lịch sử*. NXB Giáo dục.

[3] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

[4] Phạm Minh Hạc (chủ biên, 1982). *Tâm lí học*. NXB Giáo dục.

[5] Dương Thiệu Tống (2005). *Phương pháp nghiên cứu khoa học Tâm lí giáo dục*. NXB Khoa học xã hội.

Huy động cộng đồng tham gia...

(Tiếp theo trang 15)

3. Kết luận

Huy động cộng đồng tham gia giáo dục HS nói chung và GDLS cho HS lớp 1 nói riêng là việc làm có ý nghĩa rất cần thiết, đòi hỏi nhà trường phải có kế hoạch cụ thể đối với từng khối, từng lớp, từng hoạt động và giải quyết đồng bộ các biện pháp huy động nhằm giúp cho hoạt động GDLS cho HS lớp 1 ở Trường Đinh Tiên Hoàng đạt hiệu quả cao. □

Tài liệu tham khảo

[1] Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển bách khoa Việt Nam (2002). *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (tập 2). NXB Từ điển Bách khoa.

[2] Hồ Ngọc Đại (tổng chủ biên, 2015). *Thiết kế Giáo dục lối sống lớp 1*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[3] Bộ GD-ĐT (2010). *Điều lệ Trường tiểu học* (ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

[4] Chính phủ (2008). *Nghị định số 69/2008/NĐ-CP về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường*.

[5] Chính phủ (2014). *Nghị định số 59/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP cho phù hợp với tình hình thực tiễn*.

[6] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

[7] *Luật Giáo dục* (2005). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

[8] Trần Tuyết Oanh (chủ biên, 2006). *Giáo trình Giáo dục học*. NXB Đại học Sư phạm.

[9] Ngô Thị Tuyên (2015). *Giáo dục lối sống lớp 1*. NXB Giáo dục Việt Nam.